

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SẦM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày: 05- 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Liễu

Ông Nguyễn Viết Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Sầm Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T - sinh năm 1969; Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T1 và bà: Trần Thị G (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị C và 03 con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt

Người bị hại: Ông Nguyễn Huy M – sinh năm 1950; (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn S – sinh năm 1959; (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Duy D – sinh năm 1968; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Ông Nguyễn Huy B – sinh năm 1962; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Nguyễn Huy H – sinh năm 1982; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn K, xã Q, TP ., tỉnh Thanh Hóa.

Ông Nguyễn Huy B1 – sinh năm 1969; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 16/11/2022, Nguyễn Văn T (là trưởng họ) đến nhà ông Nguyễn Văn S ở thôn H, xã Q, thành phố S để họp dòng họ N cùng với các thành viên trong dòng họ gồm các ông: Nguyễn Văn S (chủ nhà); Nguyễn Huy B; Nguyễn Huy M; Nguyễn Huy H và Nguyễn Duy D. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, trong lúc đang nói chuyện Nguyễn Văn T nói với ông Nguyễn Huy M sinh năm 1950 về việc mượn ghế của nhà thờ họ chưa trả lại và việc ông M trông coi nhà thờ để nhà thờ bản, không quét dọn. ông M và T lời qua tiếng lại với nhau, dẫn đến to tiếng cãi nhau thì được mọi người can ngăn. Ông D và ông B dắt xe máy của ông M và đưa ông M ra khu vực lề đường phía Đông đường 4B (phía trước cổng nhà ông S) và khuyên bảo ông M đi về. Lúc này ông T ở trong nhà ông S vẫn lời qua tiếng lại với ông M và thách thức nhau, bị ông M thách thức, T cầm điều cày (điều hút thuốc Lào) của nhà ông S đi ra ngoài đường 4B lại chỗ ông M đang đứng, T cầm điều cày bằng tay trái vụt một cái vào tay phải ông M, ông M lùi lại, T tiếp tục cầm điều cày vụt ông M, ông M bỏ chạy gặp ông Nguyễn Văn B2 (là em trai ông M), biết ông M bị T đánh, ông B2 lại nhà ông S tìm ông T để nói chuyện, được mọi người can ngăn, ông T vào trong nhà ông S sau đó về nhà, ông M được gia đình đưa đi cấp cứu.

Hậu quả: Nguyễn Huy M bị thương phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa từ ngày 16/11/2022 đến ngày 21/11/2022.

Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể hồi 15 giờ 00 phút ngày 17/11/2022 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh T. Nguyễn Huy M, có dấu vết sau: Sưng nề cẳng tay bên phải, 01 vết thương trượt da rỉ máu KT 03 x 01cm tại 1/3 giữa cẳng tay phải (hiện tại đã băng bó kín).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1399/2022/TTPY ngày 12/12/2022 của Trung tâm P về thương tích của ông Nguyễn Huy M kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Huy M được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 11% (mười một phần trăm).

Về vật chứng của vụ án: 01 điều cày (làm bằng ống tre, dài 64cm, đường kính miệng ống điều 4,5cm, miệng điều và chui điều được bọc bằng đồng màu vàng, chân điều được chạm khắc bằng gỗ màu đen). Hiện đang quản lý theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Nguyễn Văn T đã bồi thường cho ông Nguyễn Huy M1 (bị hại) số tiền là 5.000.000 đồng, không có yêu cầu gì thêm và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn T.

Cáo trạng số 28/CTr-VKS-HS ngày 31/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 65 BLHS. Đề nghị xử phạt Nguyễn Văn T mức án từ 24 đến 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo và người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì khác nên miễn xét; Về vật chứng: đề nghị trả lại 01 điều cày cho ông Nguyễn Văn S; Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm;

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và không có ý kiến tranh luận, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất. Tại phiên tòa người bị hại tha thiết xin giảm nhẹ cho bị cáo và đề nghị HĐXX xét xử bị cáo ở khung hình phạt thấp nhất, được cải tạo giáo dục tại địa phương

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về phần thủ tục tố tụng: Về hành vi, thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố trong vụ án này đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận do hai bên xảy ra mâu thuẫn lời qua tiếng lại và thách thức nhau nên vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 16/11/2022 trước cổng nhà ông Nguyễn Văn S thuộc khu vực đường D thuộc địa phận thôn H, xã Q, thành phố S. Nguyễn Văn T dùng điều cày đánh gây thương tích vào khu vực tay phải của người bị hại là ông Nguyễn Huy M. Kết quả ông M bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do hành vi của bị cáo gây ra là 11% (mười một phần trăm). Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở khẳng định các bị cáo đã điều cày (loại điều được làm bằng ống tre, dài 64cm, đường kính miệng ống điều 4,5cm, miệng điều và chui điều được bọc bằng đồng màu vàng, chân điều được chạm khắc bằng gỗ màu đen) là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại là ông Nguyễn Huy M với tỷ lệ tổn thương cơ thể do hai bị cáo gây ra cho người bị hại là 11%. Do đó việc truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, do mâu thuẫn lời qua tiếng lại, thách thức nhau giữ bị cáo và người bị hại nên bị cáo đã dùng Điều cày (là hung khí nguy hiểm) gây thương tích cho người bị hại anh ông Nguyễn Huy M. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Do đó cần phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không cần thiết cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo và cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo công tác đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

[5]. Về trách nhiệm dân sự, yêu bồi thường của người bị hại: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại số tiền 5.000.000 đồng, ngoài ra người bị hại không có yêu cầu gì khác nên miễn xét.

[6]. Về vật chứng: Đối với chiếc điều cày là bị cáo sử dụng gây thương tích cho người bị hại là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn S nên cần xem xét trả lại cho chủ sở hữu theo quy định

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 65 BLHS; Điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 BLTTHS.

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa

vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự”.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo và người bị hại đã tự thỏa thuận với nhau về bồi thường dân sự, người bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Về vật chứng: Trả lại 01 điều cày (làm bằng ống tre, dài 64cm, đường kính miệng ống điều 4,5cm, miệng điều và chui điều được bọc bằng đồng màu vàng, chân điều được chạm khắc bằng gỗ màu đen) cho ông Nguyễn Văn S. Vật chứng hiện đang được tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng số 35/BBVC-CCTHA ngày 03/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP. Sầm Sơn;
- Thi hành án HS, DS TP. Sầm Sơn;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng